

HY.04.1.19.21

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2231* /QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày *04* tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đồ án lập Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết
xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 23/11/2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý và phân công nhiệm vụ về lĩnh vực quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City, huyện Văn Giang;

Căn cứ Quyết định số 1512/QĐ-UBND ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện Dự án Khu đô thị sinh thái Dream City trên địa bàn các xã: Long Hưng, Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang;

Căn cứ Thông báo số 1467-TB/TU ngày 05/01/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc lập quy hoạch chung đô thị Văn Giang đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông báo số 1768-TB/TU ngày 26/8/2019 thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 09/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ lập điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 170/TTr-SXD ngày 02/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án lập Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Tên Đồ án

Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City - huyện Văn Giang.

2. Chủ đầu tư lập quy hoạch: Công ty Cổ phần Vinhomes.

3. Lý do, sự cần thiết điều chỉnh quy hoạch

Thực hiện chủ trương của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Thông báo số 1467-TB/TU ngày 05/01/2019 về việc lập Quy hoạch chung đô thị Văn Giang đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 trong đó xác định các chỉ tiêu về dân số, quy mô đất đai và hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật của đô thị Văn Giang được định hướng, tính toán theo tiêu chuẩn đô thị loại II.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về đề nghị điều chỉnh ranh giới Khu đô thị sinh thái Dream City của cán bộ và nhân dân thôn 13 xã Nghĩa Trụ theo hướng dành quỹ đất canh tác, phục vụ đời sống và sinh hoạt của nhân dân; điều chỉnh giảm quy mô, diện tích khu đô thị.

Cập nhập hướng tuyến chi tiết của tuyến đường vành đai 3,5 tiếp giáp phía Bắc khu đô thị đã được phê duyệt quy hoạch và cắm mốc giới.

Bổ sung quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội phù hợp với nhu cầu phát triển của khu vực; đảm bảo tính khả thi và hiệu quả sử dụng đất của dự án.

4. Mục tiêu Đồ án

Khảo sát, đánh giá lại hiện trạng sử dụng đất và hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật của khu vực. Nghiên cứu, đề xuất giải pháp điều chỉnh quy hoạch nhằm xây dựng một khu đô thị kiểu mẫu, văn minh, hiện đại, đa dạng về sản phẩm nhà ở và thân thiện với môi trường.

Xây dựng môi trường sống, làm việc lý tưởng cho người dân; tạo bước đột phá về phát triển kinh tế xã hội và động lực phát triển đô thị Văn Giang theo tiêu chí đô thị loại II.

Khớp nối đồng bộ, bền vững hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội phù hợp với các đồ án quy hoạch và các dự án đầu tư xây dựng đã, đang triển khai tại khu vực; kết nối không gian kiến trúc cảnh quan tạo ra sự hài hoà và đặc trưng về kiến trúc cho khu vực.

5. Vị trí và phạm vi ranh giới lập điều chỉnh quy hoạch

Phạm vi, ranh giới lập Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị sinh thái Dream City - huyện Văn Giang được thực hiện trên địa phận quản lý của các xã: Long Hưng, Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang.

Vị trí cụ thể như sau:

Phía Bắc giáp đường ĐH.17 (đường vành đai 3,5 quy hoạch).

Phía Nam giáp đất canh tác các xã: Tân Tiến, Vĩnh Khúc.

Phía Đông giáp đất canh tác và đất ở xã Nghĩa Trụ.

Phía Tây giáp đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng.

6. Quy mô dân số và đất đai

a) Quy mô dân số: Dự báo dân số trong khu vực lập quy hoạch chi tiết khoảng 65.000 người.

b) Quy mô đất đai: Khu vực lập điều chỉnh quy hoạch chi tiết có quy mô khoảng 4.579.206,6m².

Cơ cấu sử dụng đất cụ thể như sau:

TT	Chức năng sử dụng đất	Đã phê duyệt 2015		Quy hoạch điều chỉnh	
		Diện tích	Tỷ lệ	Diện tích	Tỷ lệ
		(m ²)	(%)	(m ²)	(%)
I	Diện tích đất QH khu đô thị	4.556.483	100	4.454.437,2	100
1	Đất ở	1.800.635	39,5	1.685.889,1	37,85
2	Đất công cộng, dịch vụ đô thị	344.446	7,6	678.244,5	15,22
3	Đất giao thông	1.440.543	31,6	1.219.396,1	27,38
4	Đất hạ tầng kỹ thuật	21.966	0,5	55.192,1	1,24
5	Đất cây xanh mặt nước - TDTT	948.892	20,8	812.232,5	18,24
6	Đất tôn giáo, tín ngưỡng			239,3	0,005
7	Đất nghĩa trang			3.243,6	0,075
II	Đất dân cư hiện trạng	127.962		124.769,4	
	Tổng diện tích lập quy hoạch	4.686.595		4.579.206,6	

Cơ cấu sử dụng đất được chi tiết theo yêu cầu QHCT xây dựng tỷ lệ 1/500 như sau:

Stt	Chức năng sử dụng đất	Kí hiệu	Diện tích	Tỷ lệ	Mật độ xây dựng tối đa (*)	Tầng cao tối đa	Hệ số SĐĐ
			(m ²)	(%)	(%)	(tầng)	(lần)
I	Đất đơn vị ở		3.016.418,0	67,71			
1	Đất ở mới		1.685.889,1	37,85		4-27	3,51
a	Đất ở liên kế	LK	578.391,5	12,99	96,0	5	4,37
b	Đất biệt thự	BT	538.218,7	12,08	76,0	4	2,90
c	Đất ở cao tầng	CT	231.414,4	5,20	40,0	27	5,71
d	Đất nhà ở xã hội	NOXH	337.864,5	7,58	40,0	5-11	1,92
2	Đất công cộng đơn vị ở		267.055,8	5,99	40,0	3	1,63
a	Đất giáo dục (Mầm non, tiểu học, THCS)		175.535,7	3,94	40,0	3	1,36
a.1	Đất trường mầm non, nhà trẻ	NT	56.872,2	1,27	40,0	3	1,24
a.2	Đất trường tiểu học	TH	63.963,2	1,44	40,0	3	3,60
a.2	Đất trường trung học cơ sở	THCS	54.700,3	1,23	40,0	4	4,80
b	Đất công trình công cộng đơn vị ở (nhà văn hóa, trạm y tế, chợ, ...)	CC	91.520,1	2,05	40,0	5-8	2,16
3	Đất cây xanh đơn vị ở	CX	130.455,5	2,93	5,0	1	0,02
4	Đất giao thông nội bộ		933.017,6	20,95			

II	Đất ngoài đơn vị ở		1.438.019,2	32,28			0,81
1	Đất dịch vụ đô thị		411.188,7	9,23			2,76
<i>a</i>	Đất bệnh viện	<i>BV</i>	35.960,4	0,81	40,0	5	2,00
<i>b</i>	Đất trường THPT	<i>THPT</i>	45.493,6	1,02	40,0	4	1,60
<i>c</i>	Đất công trình dịch vụ đô thị khác (Trung tâm thương mại, dịch vụ, tài chính, ngân hàng, văn phòng, bãi đỗ xe, khu nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo, ươm mầm tài năng,...)	<i>CCTP</i>	329.734,7	7,40	60,0	5-8	3,00
2	Đất công viên cây xanh đô thị		636.966,5	14,30	5,0	1	0,00
<i>a</i>	Đất công viên cây xanh đô thị	<i>CXTP</i>	340.996,1	7,66	5,0	1	0,05
<i>b</i>	Mặt nước	<i>MN</i>	295.970,4	6,64			
3	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	55.192,1	1,24	50,0	1	0,50
4	Đất tôn giáo, di tích	TG	239,3	0,005			
5	Đất nghĩa trang	NGT	3.243,6	0,075			
6	Đất cây xanh cách ly	CL	44.810,5	1,01			
7	Đất giao thông đối ngoại		286.378,5	6,43			
	Tổng diện tích dự án		4.454.437,2	100,0			

(*) *MĐXD* là mật độ xây dựng tối đa. *MĐXD* của từng lô đất (lô nhà) sẽ được xác định cụ thể trong giai đoạn đầu tư xây dựng, đảm bảo theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

7. Quy hoạch không gian kiến trúc cảnh quan và phân khu chức năng

Định hướng phát triển không gian Khu đô thị sinh thái Dream City được nghiên cứu, điều chỉnh trên cơ sở tận dụng tối đa các yếu tố thuận lợi về giao thông đối ngoại qua khu vực. Các khu chức năng trong khu vực được hình thành trên cơ sở tổ chức mạng lưới giao thông dạng ô cờ, kết hợp hài hòa thuận tiện giữa giao thông đối nội và đối ngoại.

Đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và đường Vành đai 3,5 qua khu vực lập quy hoạch được xác định là giao thông đối ngoại. Hình thành các trục giao thông chính hướng Bắc - Nam và Đông - Tây đấu nối với hệ thống giao thông đối ngoại, tạo ra các khu chức năng có bán kính phục vụ tốt và đảm bảo nhu cầu sử dụng, thuận tiện trong việc xây dựng đồng bộ hạ tầng cho các khu ở.

Tổ hợp các công trình công cộng, văn phòng - trung tâm thương mại - khách sạn cao tầng - khu nghiên cứu khoa học, khởi nghiệp sáng tạo, ươm mầm tài năng,... có kiến trúc hiện đại được bố trí phía Bắc Dự án, kết nối thuận tiện với trục giao thông đối ngoại là đường vành đai 3,5, đảm bảo nhu cầu giao thông vận tải; là điểm nhấn cho không gian đô thị.

Không gian đô thị được hình thành theo cơ cấu các đơn vị ở. Mỗi đơn vị ở được bố trí một tiểu trung tâm công cộng gồm: Trường tiểu học, nhà trẻ, trạm y

tế, cây xanh... Các công trình phúc lợi công cộng được tính toán đảm bảo nhu cầu sử dụng của từng đơn vị ở và bố trí tại các vị trí phù hợp, có bán kính phục vụ hợp lý đến các nhóm ở.

Công viên cây xanh tập trung kết hợp với hồ nước nằm ở vị trí trung tâm và phía Đông đô thị tạo ra các điểm vui chơi, giải trí, sinh hoạt cộng đồng cho người dân. Không gian này kết hợp với hệ thống cây xanh nội bộ trong khu ở tạo ra bộ mặt đô thị xanh, hiện đại và tiện nghi.

Đất ở trong khu vực lập quy hoạch được phân chia thành 2 loại hình chính như sau:

+ Đất ở thương mại bao gồm: Đất ở cao tầng, đất ở liên kế kết hợp kinh doanh và đất ở biệt thự, được phân bố đều trên khu đất quy hoạch, bám theo các tuyến đường chính, góp phần nhấn mạnh trục cảnh quan của đô thị. Các công trình nhà ở biệt thự đơn lập kết hợp mặt nước được bố trí phía Đông khu đô thị, tạo hình ảnh sinh thái đặc trưng của khu đô thị. Các công trình nhà ở cao tầng được bố trí dọc các tuyến trục chính đô thị, kết hợp khu cây xanh tập trung tạo nên trục cảnh quan cho đô thị.

+ Bổ sung quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội ở khu vực phía Nam khu đô thị, đảm bảo nhu cầu ở cho người dân trong khu vực.

Tổ chức cải tạo, chỉnh trang cơ sở hạ tầng kỹ thuật cho khu dân cư hiện hữu Thôn 14 xã Nghĩa Trụ theo hướng kết nối đồng bộ với hạ tầng khu đô thị mới.

8. Quy hoạch hệ thống giao thông

Hệ thống giao thông đối ngoại gồm đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và đường Vành đai 3,5 được thực hiện theo quy hoạch giao thông của vùng, tỉnh đã được phê duyệt.

Hệ thống khung giao thông chính giữ nguyên hướng tuyến như quy hoạch đã được duyệt. Các trục đường nội khu có sự điều chỉnh về hướng tuyến và quy mô mặt cắt ngang, đảm bảo đấu nối hợp lý với mạng lưới giao thông đối ngoại và phù hợp với từng khu chức năng. Một số mặt cắt ngang điển hình như sau:

Đường trục chính đô thị kết nối từ vành đai 3,5 đi vành đai 4, có mặt cắt ngang đường rộng 51,0m, bao gồm: Lòng đường rộng 2x17,0m; vỉa hè rộng 2x7,0m; dải phân cách giữa rộng 3,0m (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 1-1).

Mở rộng tuyến đường trục chính đoạn kết nối nút giao khác mức với đường vành đai 3,5 với tổng mặt cắt ngang rộng 70m; bao gồm lòng đường rộng 2x15,0m; vỉa hè rộng 2x7,0m; phạm vi xử lý giao thông khác mức rộng 26,0m (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 1A-1A).

Đường trục chính hướng Đông - Tây từ đường gom cao tốc Hà Nội - Hải Phòng qua lõi đô thị đi xã Nghĩa Trụ có mặt cắt ngang đường rộng 30m, bao gồm: Lòng đường rộng 20,0m; vỉa hè rộng 2x5,0m (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 3B-3B).

Các tuyến đường phân khu vực trong khu đô thị có mặt cắt ngang rộng 20,0m, bao gồm: Lòng đường rộng 10,0m; vỉa hè rộng 2x5,0m (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 2-2).

Các tuyến đường nội bộ trong khu ở có mặt cắt ngang đường rộng 13m, bao gồm: Lòng đường rộng: 7,0m; vỉa hè rộng: 2x3,0m (ký hiệu tại bản vẽ là mặt cắt 4-4).

- Bãi đỗ xe: Đối với các công trình công cộng, công trình hỗn hợp, thương mại dịch vụ, nhà ở cao tầng, nhà ở thấp tầng... trong quá trình thiết kế phải đảm bảo nhu cầu đỗ xe theo tiêu chuẩn, phù hợp với quy định hiện hành. Đối với nhu cầu đỗ xe công cộng từ nơi khác đến (với thời gian đỗ ≤ 6 tiếng) dự kiến bố trí trong các công trình nhà ở cao tầng. Giải pháp đối với khu vực bãi đỗ xe công cộng này có thể thiết kế cao tầng (hoặc ngầm) để nâng cao khả năng phục vụ nhu cầu đỗ xe của khu vực.

9. Quy hoạch san nền, thoát nước mặt

a) Quy hoạch san nền

- Cao độ san nền từ +4,20m đến +4,80m.
- Cao độ mực nước cao nhất trong hồ cảnh quan +3,50m.
- Độ dốc san nền tối thiểu là 0,4%
- Hướng dốc san nền, cao độ san nền và lưu vực thoát nước được cụ thể hoá trên từng lô đất.

b) Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa

- Hệ thống thoát nước mưa và nước thải được thiết kế riêng. Nước mưa được thu gom trực tiếp bằng hệ thống hố ga, các tuyến cống tròn và cống hộp BTCT lắp đặt dưới vỉa hè.

- Hệ thống sông Tam Bá Hiên được cải tạo chạy dọc phía Tây khu đô thị, có chức năng điều hòa nước trong khu đô thị.

- Hướng thoát nước mưa có 2 lưu vực chính:

+ Lưu vực 1: Khu vực phía Đông - Bắc, Đông - Nam và một phần diện tích khu trung tâm của khu đô thị, được thu qua hệ thống cống xả vào hồ cảnh quan trong Dự án sau đó đổ ra hệ thống sông Tam Bá Hiên

+ Lưu vực 2: Khu vực phía Tây - Bắc, Tây - Nam và một phần phía Đông Nam của khu đô thị được xả ra hệ thống sông Tam Bá Hiên.

- Hệ thống thoát nước khu dân cư hiện hữu Thôn 14 xã Nghĩa Trụ: Thiết kế hệ thống thoát nước chung, thu gom bằng hệ thống rãnh B800. Khi không mưa, nước thải được thu gom đầu vào hệ thống thoát nước thải của đô thị. Khi trời mưa to nước thải được pha loãng, qua giếng tràn tách nước và xả vào hệ thống thoát nước mưa của đô thị. Định hướng quy hoạch xây dựng hồ chứa dung tích lớn kết hợp cảnh quan trong khu đất xây dựng nhà ở xã hội với mục tiêu chứa và điều hòa nước, đảm bảo không gây úng lụt trong khu dân cư hiện hữu.

- Hệ thống hồ nước trong đô thị được thiết kế đảm bảo khả năng điều tiết nước mặt, chống ngập lụt và tạo cảnh quan cho khu đô thị. Cao độ mặt nước trong khu vực đô thị được thiết kế có mực nước cao nhất là +3,5m. Xây dựng tuyến cống hộp có tiết diện (2,0m x 2,0m) để điều tiết mực nước cảnh quan trong hồ.

10. Quy hoạch hệ thống cấp nước sinh hoạt

- Công suất tính toán lượng nước cần cung cấp cho khu đô thị khoảng $Q = 32.595 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ (tại Đồ án quy hoạch được duyệt $Q = 26.800 \text{ m}^3/\text{ngđ}$).

- Nguồn nước cấp cho dự án được lấy từ hệ thống cấp nước khu vực theo quy hoạch của tỉnh. Đường ống cấp nước từ điểm đầu nối dẫn vào trạm bơm tăng áp có công suất $15.000 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ đặt tại phía Đông - Nam khu đô thị.

- Mạng lưới đường ống được thiết kế là mạng vòng kết hợp mạng cụt đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục về lưu lượng cũng như áp lực. Đường ống phân phối có đường kính từ D110 đến D355mm, đường ống dịch vụ có đường kính D50mm.

- Các họng cứu hỏa được đầu nối với đường ống cấp nước phân phối, được bố trí gần ngã ba, ngã tư và các trục đường lớn. Khoảng cách giữa các họng cứu hỏa trên mạng lưới thiết kế đảm bảo thuận lợi cho công tác phòng cháy, chữa cháy.

Lưu ý: Cần khảo sát, thỏa thuận với cơ quan quản lý nước sạch khu vực về lưu lượng và điểm đầu nối cấp nước cho đô thị, đảm bảo tính khả thi của Đồ án.

11. Quy hoạch hệ thống cấp điện sinh hoạt

- Nguồn điện cấp cho khu đô thị lấy từ trạm biến áp 110kV Văn Giang theo quy hoạch chung.

- Tổng nhu cầu dùng điện tính toán là: 116.000 kWA (tại Đồ án quy hoạch được duyệt tổng nhu cầu dùng điện là 79.490,7kW).

- Xây dựng các tuyến cáp ngầm mới cấp điện áp 22kV đầu nối từ tuyến cáp ngầm 22kV trên đường Vành đai 3 và 01 trạm trung gian tại khu vực phía Đông Nam đô thị.

- Xây dựng 70 trạm biến áp có công suất từ 560KVA đến 2x2500KVA để cấp điện cho toàn đô thị.

- Lưới điện chiếu sáng được bố trí ngầm trên vỉa hè. Cáp chiếu sáng được chôn ngầm trực tiếp trong các hào cáp tiêu chuẩn.

12. Quy hoạch hệ thống thông tin liên lạc

- Tổng nhu cầu thuê bao cho đô thị: 40.850 thuê bao.

- Nguồn cung cấp thông tin liên lạc cho đô thị thuộc phạm vi phục vụ của tổng đài vệ tinh phía Đông - Bắc khu vực.

13. Quy hoạch hệ thống thoát nước thải và vệ sinh môi trường

a) Thoát nước thải

- Lưu lượng nước thải tính toán cho toàn bộ đô thị và khu dân cư xóm 14 khoảng $Q = 18.020 \text{ m}^3/\text{ngđ}$.

- Thiết kế hệ thống thoát nước thải riêng, độc lập với hệ thống thoát nước mưa. Nước thải sau khi xử lý cục bộ bên trong công trình được thoát vào các tuyến cống nước thải, sau đó tập trung về 02 trạm xử lý nước thải có công suất lần lượt là $9.000 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ và $10.000 \text{ m}^3/\text{ngđ}$, đặt tại khu đất xây dựng hạ tầng kỹ thuật của khu đô thị. Nước thải sau khi xử lý đạt tiêu chuẩn VSMT được đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa.

b) Thu gom chất thải rắn và vệ sinh môi trường

- Tổng lượng chất thải rắn: $97.175 \text{ kg}/\text{ngđ}$.

- Chất thải rắn được thu gom hàng ngày bằng xe chuyên dụng đến trạm trung chuyển rác, sau đó vận chuyển đến khu xử lý tập trung của khu vực.

- Nghĩa trang hiện có trong khu vực lập quy hoạch được khoanh lại, ngừng việc chôn lấp mới mà định hướng được chuyển về chôn cất ở 02 nghĩa trang tập trung tại xã Mỹ Sơn và xã Vĩnh Khúc theo quy hoạch chung huyện Văn Giang.

Điều 2. Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, UBND huyện Văn Giang và các sở, ngành liên quan triển khai công bố quy hoạch, xác định chỉ giới xây dựng; làm căn cứ để triển khai các bước tiếp theo của Dự án theo quy định hiện hành, quản lý xây dựng theo đúng Quy hoạch được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Văn Giang; Chủ tịch UBND các xã: Long Hưng, Nghĩa Trụ; Giám đốc Công ty Cổ phần Vinhomes và thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành././

Nơi nhận: *9*

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1. *CT*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thế Cử